QUẶNG THIẾC Phương pháp xác định độ ẩm	TCVN 3637 — 81
Оловянная руда Метод определения содержания влаги Tin ores. Method for determination of moisture content	Có hiệu lực từ 1-7-1982

1. NGUYÊN TẮC

Phương pháp dựa trên việc sấy khô mẫu quặng đến khối lượng không đổi ở nhiệt độ 105 — 110°C. Khối lượng mất đi so với trước khi sấy tương ứng với độ ẩm của mẫu.

2. DỤNG CỤ THIẾT BỊ

Tủ sấy điện có điều chỉnh nhiệt độ.

3. CÁCH TIẾN HÀNH

Cân 5*g* mẫu trong cốc cân có nắp đã sấy trước đến khối lượng không đổi ở nhiệt độ 105 — 110°C. Mở nắp và đưa vào sấy trong tủ sấy ở nhiệt độ 105 — 110°C trong 3 giờ. Lấy ra, đậy nắp và để nguội trong bình chống ẩm từ 10 đến 30 phút và cân. Tiếp tục sấy trong 1 giờ, để nguội, cân. Lặp lại như vậy cho đến khi mẫu có khối lượng không đổi.

4. TÍNH KẾT QUẢ

4.1. Độ ẩm (X) tính bằng phần trăm theo công thức:

$$X = \frac{G_1 - G_2}{G} \cdot 100,$$

trong đó:

G_1 — khối lượng chén có mẫu trước khi sấy, tính bằng *g*;

G_2 — khối lượng chén có mẫu sau khi sấy, tính bằng *g*;

G — lượng cân mẫu, tính bằng *g*.

4.2. Độ chính xác của phương pháp

Hàm lượng độ ẩm, %	Độ lệch cho phép, %
Đến 0,5	0,05
Lớn hơn 0,5 » 1,0	0,10
» 1,0 » 2,0	0,20
» 2,0 » 5,0	0,40
» 5,0 » 10,0	0,60